

CÔNG TY TNHH DV VỆ SINH MÔI TRƯỜNG VŨNG TÀU XANH
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH DV VỆ SINH MÔI TRƯỜNG VŨNG TÀU XANH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 3502507141

3. Ngày thành lập: 20/09/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tổ 4, Thôn Hữu Phước, Xã Suối Nghệ, Huyện Châu Đức, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam

Điện thoại: 0929266866

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
2.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Mua bán hoa và cây;	4620
3.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Mua bán vật liệu xây dựng;	4663
4.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đầu Chi tiết: Mua bán phân bón, dụng cụ làm vườn, xe đẩy rác, xe cuốn, ép rác; Mua bán hóa chất (trừ hóa chất có tính độc hại mạnh và cấm lưu thông); Chi tiết: Bán buôn phế liệu phế phẩm của các công ty xí nghiệp (nhuộm đồng sắt thép giấy nhựa, vv), phế thải kim loại, phi kim loại	4669
5.	Nhân và chăm sóc cây giống hàng năm	0131
6.	Nhân và chăm sóc cây giống lâu năm	0132
7.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: kinh doanh phòng trọ	6810
8.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: trừ đấu giá	6820
9.	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết: Cho thuê xe ô tô tải, xe cuốn, xe xúc lật, xe cuốn rác, xe ép rác, xe thang...(người thuê tự lái)	7710
10.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Vận chuyển rác thải, chất thải công nghiệp bằng ô tô; vận chuyển rác thải công nghiệp	4933

11.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương Chi tiết: Dịch vụ vận tải thu gom rác thải bằng tàu thủy;	5012
12.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
13.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: kinh doanh phòng trọ, nhà nghỉ, khách sạn	5510
14.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
15.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng Chi tiết: phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...	5621
16.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
17.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
18.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác Chi tiết: Cho thuê hoa và cây; Cho thuê thùng rác; Cho thuê nhà vệ sinh công cộng;	7729
19.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê xe tự lái	7730
20.	Cung ứng lao động tạm thời Chi tiết: chuyên cung cấp đội vận chuyển, đội tháo dỡ sắp xếp, dọn dẹp, đại kiện thiết bị chuyên nghiệp cho các dự án	7820
21.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động	7830
22.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp Chi tiết: Dịch vụ vệ sinh	8110
23.	Vệ sinh chung nhà cửa Chi tiết: Hút bể phốt, chất thải, thông cống tắc	8121
24.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt Chi tiết: Vệ sinh công nghiệp các nhà hàng khách sạn, nhà xưởng khu công nghiệp	8129
25.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
26.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
27.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
28.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
29.	Thu gom rác thải không độc hại Chi tiết: Thu gom, phân loại, đóng gói rác chợ, rác các hộ gia đình và doanh nghiệp;	3811(Chính)
30.	Thu gom rác thải độc hại Chi tiết: Thu gom, phân loại, đóng gói rác thải độc hại, chất thải công nghiệp;	3812
31.	Xử lý và tiêu hủy rác thải không độc hại	3821
32.	Xử lý và tiêu hủy rác thải độc hại	3822
33.	Tái chế phế liệu	3830

34.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác Chi tiết: Xử lý ô nhiễm môi trường;	3900
35.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng, lắp đặt, sửa chữa, nạo vét hệ thống các mương cống thoát nước, vỉa hè và nhà vệ sinh	4299
36.	Chuẩn bị mặt bằng Chi tiết: Dọn dẹp, tạo mặt bằng xây dựng (san lấp mặt bằng)	4312

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	TRẦN NGỌC ANH	Việt Nam	Tổ 10, Thôn Tân Lễ B, Xã Châu Pha, Thị xã Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam	1.500.000.000	75,000	042093021584	
2	NGUYỄN ĐỨC DUY	Việt Nam	Tổ 11, Ấp Nam, Xã Hoà Long, Thành phố Bà Rịa, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam	500.000.000	25,000	045088008453	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: TRẦN NGỌC ANH

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 10/10/1993

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 042093021584

Ngày cấp: 22/12/2021

Nơi cấp: Cục trưởng cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Tổ 10, Thôn Tân Lễ B, Xã Châu Pha, Thị xã Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Tổ 10, Thôn Tân Lễ B, Xã Châu Pha, Thị xã Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu